

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST-DS, ngày 20 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Đoàn Trọng C, sinh năm: 1960; cư trú tại: Tổ A, khu phố G, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai).

2. Bà Đoàn Thị Bạch T, sinh năm: 1969; cư trú: Thôn M, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên (nay là xã X, tỉnh Đắk Lắk).

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Trọng K, sinh năm: cư trú tại: số H H, thuộc Tổ D, khu phố E, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Tô Thị Thanh T1, sinh năm: 1975

2. Anh Đoàn Thanh P, sinh năm: 1999

3. Anh Đoàn Thanh A, sinh năm: 2004

Cùng cư trú tại: Tổ D, khu phố E, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai).

*Người đại diện theo ủy quyền của anh P, anh A:* Bà Tô Thị Thanh T1 cư trú tại: Tổ D, khu phố E, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai).  
(văn bản ủy quyền số 328 ngày 28/02/2025)

4. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai)

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Tùng S, giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phạm Anh T2, Phó trưởng phòng Phòng BTGPMB - Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai)

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Đoàn Trọng C, ông Đoàn Trọng K, bà Đoàn Thị Bạch T và bà Tô Thị Thanh T1 thống nhất chia số tiền bồi thường, hỗ trợ 587.894.000 đồng (tròn số) cụ thể:

- Ông Đoàn Trọng C được nhận: giá trị kỷ phần thừa kế là 67.318.000 đồng (tròn số) và tiền lãi phát sinh tương ứng (nếu có).

- Ông Đoàn Trọng K được nhận: Bồi thường cây cối, hoa màu (rau má) là 9.707.250 đồng, tiền bồi thường giếng là 2.800.000 đồng, tiền Hỗ trợ ổn định đời sống 06 tháng cho 05 nhân khẩu là 14.400.000 đồng và giá trị được cân đối giao quyền và kỷ phần thừa kế là 179.515.760 đồng. Tổng cộng ông K được nhận là 206.423.000 đồng (tròn số) và tiền lãi phát sinh tương ứng (nếu có) .

- Bà Đoàn Thị Bạch T được nhận: giá trị được cân đối giao quyền và kỷ phần thừa kế là 179.516.000 đồng (tròn số) và tiền lãi phát sinh tương ứng (nếu có).

- Bà Tô Thị Thanh T1 và các anh Đoàn Thanh P, Đoàn Thanh A được nhận: giá trị kỷ phần thừa kế là 134.637.000 đồng (tròn số) và tiền lãi phát sinh tương ứng (nếu có).

2.2. Ông Đoàn Trọng C, ông Đoàn Trọng K, bà Đoàn Thị Bạch T và bà Tô Thị Thanh T1 thống nhất đối với giá trị hỗ trợ đất mộ là 6.770.400 đồng, các đương sự tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) có nghĩa vụ chi trả số tiền hỗ trợ, bồi thường cho ông Đoàn Trọng C, ông Đoàn Trọng K, bà Đoàn Thị Bạch T và bà Tô Thị Thanh T1 (đại diện nhận) theo thoả thuận của các đương sự.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đoàn Trọng C được miễn nộp án phí vì người cao tuổi.  
- Ông Đoàn Trọng K tự nguyện chịu 5.160.000 đồng án phí.  
- Bà Đoàn Thị Bạch T tự nguyện chịu 4.487.000 đồng án phí.  
- Bà Tô Thị Thanh T1 và các anh Đoàn Thanh P và Đoàn Thanh T3 tự nguyện chịu 3.365.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 1 - Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 1, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Huy Huệ**